

Bản án số: 69/2018/HS-ST
Ngày: 06 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Ngẫu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc
2. Ông Nguyễn văn Thượng

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Phú là Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thái Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 70/2018/TLST-HS ngày 13/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2018/QĐXXST-HS ngày 19/7/2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Trinh N** , sinh năm 1985, tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố N , phường T, thành phố H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; con ông Huỳnh Trinh T , sinh năm 1960 và bà Phạm Thị Thu B , sinh năm 1959; vợ tên: Lê Thị Kim L , sinh năm 1996 (là đồng phạm trong vụ án); con: Có 01 người sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 08 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 124/2007/HSST, ngày 04/7/2007, chấp hành án tại trại giam Thạnh Hòa, Tổng cục VIII, Bộ Công an. Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Long An xử phạt 02 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Tổng hợp hình phạt Huỳnh Trinh Nên phải chấp hành là 08 năm 05 tháng 14 ngày tù. Chấp hành xong bản án ngày 29/4/2015 nên đã đương nhiên được xóa án tích; bị tạm giữ ngày

05/5/2018 đến ngày 14/5/2018 chuyển tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Thị Kim L** , sinh ngày 01.01.1996, tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố N, phường T, thành phố H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T , sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị H , sinh năm 1967; có chồng tên Huỳnh Trinh N , sinh năm 1985 (là đồng phạm trong vụ án); con: Có 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; bị tạm giữ ngày 03/5/2018 đến ngày 6/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị **Lê Thị Trung T** , sinh năm: 1985; địa chỉ: Tổ 5, ấp T, xã D, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên sáng ngày 03/5/2018, Huỳnh Trinh N bàn với vợ là Lê Thị Kim L đi tìm xe mô tô để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì L đồng ý. Nên mang theo 01 cây đoản bẻ khóa xe và mượn xe mô tô biển số 70B1-499.48 của em ruột bị cáo là Huỳnh Trung H chở Liên đi từ thành phố Tây Ninh đến khu vực ấp Thạnh Nghĩa, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu tìm xe mô tô để trộm cắp. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, N phát hiện xe mô tô Honda Future 70K1-233.00 của chị Lê Thị Trung T để gần chòi rẫy không có người trông giữ. N kêu L đứng chờ ở ngoài đường, còn N tiếp cận xe mô tô 70K1-233.00 dùng đoản bẻ khóa và nổ máy xe chạy đi, L điều khiển xe mô tô 70B1-499.48 chạy theo sau. Lúc này, chị T phát hiện xe mô tô 70K1-233.00 bị trộm cắp nên truy hô đồng thời báo Công an xã Thạnh Đông. N và L chạy về hướng thị trấn Tân Châu, được 01 đoạn thì dừng lại đổi xe để tránh sự phát hiện. L điều khiển xe mô tô 70K1-233.00 đến khu vực lô 5, khu phố 3, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt cùng tang vật, còn N chạy thoát và đã vứt bỏ cây đoản trên đường. Ngày 05/5/2018 Huỳnh Trinh N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đầu thú về hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Trinh N và Lê Thị Kim L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả định giá tài sản: Tại bản Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐG, ngày 11/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Châu,

tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe mô tô Honda Future, biển số 70K1-233.00 tại thời điểm ngày 03/5/2018 trị giá 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo N và L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vật chứng thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bản Cáo trạng số 70/CT-VKSTC, ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Huỳnh Trinh N và Lê Thị Kim L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Trinh N từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim L từ 9 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm về tội “Trộm cắp tài sản”.

* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về cùng với vợ lo cho con; bị cáo L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện lo cho con, vì con của bị cáo còn quá nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Vào khoảng 09 giờ sáng ngày 03/5/2018 tại khu vực gần chòi rẫy thuộc tổ 4, ấp Thạnh Nghĩa, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Huỳnh Trinh N và Lê Thị Kim L cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 01 chiếc xe Honda Future biển số 70K1-233.00 của chị Lê Thị Trung T có giá trị 15.000.000 đồng thì bị phát hiện và bị truy đuổi bắt được Lê Thị Kim L cùng tang vật, còn bị cáo N chạy thoát, đến ngày 05/5/2018 N đến Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đầu thú.

Do đó đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Huỳnh Trinh N và Lê Thị Kim L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo N, L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, vai trò cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

* Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này bị cáo N giữ vai trò chính, là người khởi xướng, rủ rê và là người trực tiếp thực hiện tội phạm; bị cáo L là đồng phạm với vai trò giúp sức cho chồng (là bị cáo N), do đó bị cáo N phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo L.

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Xét thấy bị cáo N có nhân thân không tốt, đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh và Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xử phạt tù đối với bị cáo về các tội Cướp giật tài sản và Trốn khỏi nơi giam; sau khi chấp hành xong 02 bản án, trở về địa phương, bị cáo không hướng thiện mà tiếp tục thực hiện tội phạm chiếm đoạt tài sản của người khác, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải tiếp tục cách ly bị cáo N ra khỏi xã hội một thời gian nữa mới đảm bảo đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo L có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu với vai trò đồng phạm giúp sức, không có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo thật sự ăn năn hối cải; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có địa chỉ cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo; có chồng cũng là bị cáo trong vụ án bị xử tù giam nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chị Lê Thị Trung T đã nhận 01 (một) chiếc xe Honda Future biển số 70K1-233.00, không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Huỳnh Trung H, sinh năm 1992, ngụ khu phố Ninh Đức, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh 01 xe mô tô Exciter, biển số 70B1-499.48 nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- 01 điện thoại di động màu đỏ, hiệu BUK, số Imeil: 980028004868530 của bị cáo Lê Thị Kim L không liên quan đến vụ án, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo L, nhưng tiếp tục được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Trinh N, Lê Thị Kim L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Trinh N **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** về tội "*Trộm cắp tài sản*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim L **09 (chín) tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01 (một) năm 06 (sáu) tháng**, tính từ ngày tuyên án về tội "*Trộm cắp tài sản*"

Giao bị cáo Lê Thị Kim L cho Ủy ban nhân dân phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận chị Lê Thị Trung T đã nhận lại 01 (một) xe honda Future biển số 70K1 -233.00 , không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị Kim L 01 điện thoại di động màu đỏ, hiệu BUK, số Imeil: 980028004868530, nhưng tiếp tục được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Trinh N , Lê Thị Kim L , mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Án hình sự sơ thẩm xử công khai , báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án . Riêng chị Lê Thị Trung T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Văn Ngàu